TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Số: 15/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Long, ngày 04 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 31/2018/TLST-HNGĐ ngày 31/12/2018 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị Hồng A, sinh năm 1986;

Anh Trần Duy T, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: Tổ 6, khu phố AB, phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Duy T và chị Nguyễn Thị Hồng A tự nguyện kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Trung Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 107 ngày 23/12/2005. Quá trình chung sống do vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, không hòa hợp được nên vợ chồng không có hạnh phúc. Do không thể tiếp tục chung sống nên hai bên đã ly thân từ đầu năm 2018 tới nay, không còn quan hệ về tình cảm và kinh tế. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, quan hệ hôn nhân trên thực tế là không còn nên họ có đơn yêu cầu tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp pháp luật.

[2] Về quan hệ con chung: giữa anh T và chị A có hai con chung là cháu Trần Nguyễn Quốc B, sinh ngày 27/10/2006 và Trần Nguyễn Bảo P, sinh ngày 06/12/2011. Hai đương sự thỏa thuận sau khi ly hôn giao cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Nguyễn Bảo P; anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Nguyễn Quốc B không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Thỏa thuận về việc nuôi con khi ly hôn của hai đương sự là phù hợp với các quy định của pháp luật, được tòa án chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: hai đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Duy T và chị Nguyễn Thị Hồng A thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị Hồng A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Nguyễn Bảo P, sinh ngày 06/12/2011; anh Trần Duy T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Nguyễn Quốc B, sinh ngày 27/10/2006 không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: hai đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: chị Nguyễn Thị Hồng A phải chịu Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã đóng theo Biên lai thu số 0004368, Quyển số 000088 ngày 17/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phạm Bình

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND TX. Bình Long;*
- *Chi cục THADS TX. Bình Long;*
- *UBND xã Trung Hòa, Trảng Bom, Đồng Nai;*
- *Lưu hồ sơ.*